

Số: 16 /2019/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 02 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả";

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 17/TTr-STTTT ngày 08 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

"2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Văn phòng Sở;
- b) Thanh tra Sở;

c) Phòng Công nghệ thông tin, Bưu chính và Viễn thông;

d) Phòng Thông tin, Báo chí và Xuất bản.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật công chức là trưởng, phó các phòng chuyên môn nghiệp vụ được thực hiện theo quy định về tiêu chuẩn và phân cấp quản lý công chức hiện hành của tỉnh.”

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12... tháng 5... năm 2019./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ TTTT;
- Cục Kiểm VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP ĐDBQH, HĐND và UBND tỉnh.

60

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Tân